

BẢO ĐẢM CÔNG LÝ ĐỐI VỚI TRẺ EM LÀ NẠN NHÂN TRONG CÁC VỤ ÁN MUA BÁN NGƯỜI: GÓC NHÌN TỪ VƯƠNG QUỐC ANH

HOÀNG THỊ BÍCH NGỌC*

Trẻ em được xác định là một trong những đối tượng yếu thế dễ dàng trở thành nạn nhân của nạn mua bán người trên khắp thế giới. Vương Quốc Anh là một trong những quốc gia có tỷ lệ nạn nhân của mua bán người cao, trong đó có phụ nữ và trẻ em. Bài viết sẽ phân tích các vấn đề lý luận về tiếp cận công lý, thực tiễn tình hình mua bán người và các quy định cùng những những cách thức mà Vương Quốc Anh đã làm để phòng, chống mua bán người, bảo vệ và bảo đảm công lý đối với trẻ em là nạn nhân của nạn mua bán người.

Từ khóa: Nạn nhân, mua bán người, công lý, Vương Quốc Anh.

Ngày nhận bài: 08/6/2021; Biên tập xong: 20/6/2021; Duyệt đăng: 30/6/2021

Children are identified as one of the vulnerable groups easily becoming victims of human trafficking around the world. The United Kingdom (UK) is one of the countries with a high percentage of victims of human trafficking, including women and children. The article will analyze the theoretical issues of access to justice, the practice of human trafficking and the regulations and ways that the UK has taken to prevent trafficking, protect and ensure justice for children who are victims of human trafficking.

Keywords: Victims, human-trafficking, justice, the United Kingdom.

1. Tổng quan về mua bán người và mua bán trẻ em

Mua bán người là tội phạm có tổ chức mang tính toàn cầu, những cá nhân hay tổ chức thực hiện hành vi này đều có mục đích tìm kiếm lợi nhuận từ việc bóc lột, lợi dụng và xâm hại các quyền cơ bản của con người. Loại tội phạm này diễn ra nhiều nơi trên thế giới với các thủ đoạn hoạt động tinh vi, xuyên quốc gia và thường nhắm vào các đối tượng là người yếu thế.

Trong phạm vi bài viết, với những thông tin và số liệu tổng quan, tác giả sẽ chủ yếu khai thác từ các tổ chức của Liên Hợp Quốc (LHQ) trong một vài năm trở lại đây bởi những thông tin đó được thu thập trên phạm vi toàn cầu, đảm bảo tính khái quát và tính kịp thời của số liệu. Số liệu có thể không phản ánh con số chính xác nhất

tình hình thực tiễn (bởi cả lý do chủ quan và khách quan khi thu thập số liệu từ các quốc gia) nhưng ít nhiều vẫn thể hiện được bản chất và phản ánh được tỷ lệ gần tương ứng với thực trạng và tình hình về hoạt động mua bán người và mua bán trẻ em trên thế giới trong những năm gần đây.

Thứ nhất, về khái niệm

Hành vi *mua bán người* (human-trafficking) đã được LHQ nêu rõ là “việc mua bán, vận chuyển, chuyển giao, chứa chấp và nhận người nhằm mục đích bóc lột bằng cách sử dụng hay đe dọa sử dụng vũ lực hay bằng các hình thức ép buộc, bắt cóc, gian lận, lừa gạt, hay lạm dụng quyền lực hoặc vị thế để bị tổn thương hay bằng việc đưa hay nhận

* Thạc sĩ, Khoa Pháp luật hình sự và Kiểm sát hình sự, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội. Nghiên cứu sinh Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội

tiền hay lợi nhuận để đạt được sự đồng ý của một người đang kiểm soát những người khác. Hành vi bóc lột sẽ bao gồm, ít nhất, việc bóc lột mại dâm những người khác hay những hình thức bóc lột tình dục khác, các hình thức lao động hay phục vụ cưỡng bức, nô lệ hay những hình thức tương tự nô lệ, khổ sai hoặc lấy các bộ phận cơ thể¹.

Trẻ em trong Nghị định thư của LHQ được xác định “là bất kì người nào dưới 18 tuổi”, hay trong Điều 1 Công ước về Quyền trẻ em ghi rõ “Trẻ em có nghĩa là người dưới 18 tuổi, trừ trường hợp luật pháp áp dụng với trẻ em đó quy định tuổi thành niên sớm hơn”. Có thể thấy rằng, khi đưa ra định nghĩa về trẻ em hay người chưa thành niên, pháp luật quốc tế không dựa vào đặc điểm tâm sinh lý hay sự phát triển thể chất, tinh thần... mà trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua việc xác định độ tuổi. Theo đó, trẻ em và người chưa thành niên đều giới hạn là dưới 18 tuổi; đồng thời, pháp luật quốc tế mở cho các quốc gia khả năng, tùy điều kiện kinh tế - xã hội, văn hoá, truyền thống của mình, có thể quy định độ tuổi đó sớm hơn².

Mua bán trẻ em (children-trafficking) là một hình thức mua bán người và cũng được LHQ giải thích là hành vi “mua, vận chuyển, chuyển giao, chứa chấp, và/hoặc nhận, bắt cóc một đứa trẻ với mục đích nô lệ, cưỡng bức lao động và bóc lột”. Loại tội phạm này diễn ra giữa nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ trên toàn thế giới với các thủ đoạn, hoạt động tinh vi và thường nhắm vào các đối tượng là người yếu thế, đặc biệt là trẻ em.

Thứ hai, về thực tiễn tình hình hoạt động mua bán trẻ em trên thế giới

¹ Điều 3, Nghị định thư Palermo, ngày 15/11/2000.

² Nguyễn Thị Lan Anh, Hà Lệ Thủy (2017), *Quan niệm về tuổi chịu trách nhiệm hình sự của trẻ em*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 17(345).

Theo Quỹ Nhi đồng LHQ (UNICEF), trẻ em là nạn nhân chiếm gần 1/3 (2018)³ trong tổng số các nạn nhân của tội mua bán người và UNICEF còn cho rằng con số thực tế có thể lớn hơn nhiều. Đồng thời, trong báo cáo của tổ chức UNODC năm 2018⁴, cứ 10 nạn nhân thì sẽ có 05 người phụ nữ, 02 trẻ em gái; 1/3 tổng số nạn nhân được tìm thấy là trẻ em (trong đó: 46% phụ nữ, 19% trẻ em gái, 15% trẻ em trai). Người thực hiện hành vi mua bán nói chung và mua bán trẻ em nói riêng thường nhắm đến các mục tiêu (nạn nhân) thuộc nhóm yếu thế hoặc đang ở trong các tình trạng khó khăn nhất định, ví dụ như phụ nữ, trẻ em sống ở vùng sâu, vùng xa, người có hoàn cảnh gia đình khó khăn, người bị hạn chế nhận thức, trẻ em thiếu sự giám sát của cha mẹ, trẻ có vấn đề về sức khỏe và nhận thức.

Trẻ em khi trở thành nạn nhân của các vụ án mua bán người thường bị tổn hại rất lớn về cả thể chất lẫn tinh thần, để lại nhiều hậu quả về sau như bị kiệt sức, nhận thức bị hạn chế, thường xuyên cảm thấy sợ hãi và cô đơn, sử dụng các chất gây nghiện, tự sát,... Hậu quả của hành vi mua bán trẻ em tác động rất lớn đến quyền của trẻ em, đồng thời đặt ra nhiều thách thức đối với các quốc gia, vùng lãnh thổ cũng như các tổ chức phi chính phủ trên toàn cầu. Có thể thấy, trong lĩnh vực phòng, chống tội phạm liên quan đến mua bán người và mua bán trẻ em, kể từ khi Tuyên ngôn quốc tế về Nhân quyền ra đời cho đến nay đã có các văn bản pháp lý được ban hành bởi các tổ chức quốc tế như LHQ, Quỹ Nhi đồng

³ Số liệu từ UNICEF, <https://www.unicef.org/press-releases/children-account-nearly-one-third-identified-trafficking-victims-globally>.

⁴ UNODC (2020), Báo cáo Toàn cầu về Mua bán người, https://www.unodc.org/documents/data-and-analysis/tip/2021/GLOTiP_2020_15jan_web.pdf

LHQ, Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), Ủy hội châu Âu (Council of Europe),... góp phần tạo ra các cơ sở pháp lý có giá trị nền tảng đối với các quốc gia và khu vực trên toàn cầu. Bên cạnh các cơ sở pháp lý quốc tế nêu trên thì còn có cơ sở pháp lý do các quốc gia. Mỗi quốc gia tùy thuộc vào tình hình kinh tế - xã hội, tình hình tội phạm mà đặc biệt là tội phạm về mua bán người sẽ tự ban hành những cơ sở pháp lý trong nước nhằm mục đích phòng, chống tội phạm về mua bán người, mua bán trẻ em và các vấn đề liên quan đến tội phạm này.

2. Bảo đảm công lý đối với trẻ em là nạn nhân trong các vụ án mua bán người

Theo LHQ, công lý là một khái niệm có nguồn gốc lâu đời, xuất hiện hầu hết từ trong tất cả mọi nền văn hóa và truyền thống của các quốc gia trên thế giới. Các quốc gia đã áp dụng và thực thi công lý trong cả các cơ chế tư pháp chính thức và các cơ chế giải quyết tranh chấp không chính thức⁵. Theo đó, công lý được diễn giải là “sự bảo vệ xác đáng các quyền của con người và đồng thời chống lại những hành động ngược đãi đến các quyền con người một cách công bằng và có trách nhiệm. Công lý bảo vệ cho quyền của các bị cáo, lợi ích của các nạn nhân nói riêng và hơn hết là bảo vệ cho sự ổn định của xã hội nói chung”⁶. Và tiếp cận công lý được xác định “vừa là quyền cơ bản của con

người và vừa là phương tiện để thực hiện các quyền con người khác”⁷.

Cụ thể hơn, quyền tiếp cận công lý của trẻ em đã được Cao ủy LHQ về Quyền con người (the UN High Commissioner for Human Rights - OHCHR) diễn giải: “Tiếp cận công lý là khả năng tìm kiếm và đạt được một giải pháp khắc phục công bằng và kịp thời đối với những xâm hại về quyền trên cơ sở pháp lý quốc gia và quốc tế, bao gồm cả Công ước về Quyền trẻ em. Khả năng tiếp cận này áp dụng trong lĩnh vực dân sự, hành chính, hình sự... và tất cả các thủ tục tố tụng liên quan, ảnh hưởng đến trẻ em (không giới hạn trường hợp) – bao gồm cả những trẻ em bị buộc tội, trẻ là nạn nhân, nhân chứng hay bất kì trường hợp nào khác”⁸.

Khả năng tiếp cận công lý được kiến tạo và bảo đảm dựa trên các yếu tố nền tảng quan trọng mà theo Chương trình phát triển của LHQ (UNDP) những nền tảng đó bao gồm: (1) Khuôn khổ các quyền và nghĩa vụ công dân (hay còn gọi là sự bảo vệ pháp lý - *legal protection*); (2) Khuôn khổ thiết chế (*institutional framework*); (3) Và khả năng cung cấp và đòi hỏi sự khắc phục cho những bất công hay thiệt hại mà mình phải gánh chịu (*capacity to provide & demand justice remedies*). Dựa vào những nền tảng trên, tác giả cho rằng các yếu tố này là các yếu tố quan trọng thiết yếu trong bảo đảm công lý cho mọi người, đặc biệt là đối với trẻ em - nạn nhân trong các vụ án mua bán người. Bởi lẽ:

⁵ Thực thể Liên Hợp Quốc vì Bình đẳng giới và Nâng cao vị thế Phụ nữ UNIFEM – Phụ nữ Liên hợp quốc (UN Women), *Thông tin về tầm quan trọng của quyền tiếp cận công lý và luật gia đình cho Phụ nữ (Fact Sheet on the importance of women's access to justice and family law)*, tr.1.

⁶ Hội đồng Bảo An Liên hợp quốc (Security Council – United Nations) (2004), *Pháp quyền và quá độ công lý trong xã hội mâu thuẫn và hậu mâu thuẫn (the rule of law and transitional justice in conflict and post conflict societies)*, S/2004/616, đoạn 7.

⁷ Thực thể Liên hợp quốc vì Bình đẳng giới và Nâng cao vị thế Phụ nữ UNIFEM – Phụ nữ Liên hợp quốc (UN Women), *Thông tin về tầm quan trọng của quyền tiếp cận công lý và luật gia đình cho Phụ nữ (Fact Sheet on the importance of women's access to justice and family law)*, tr.1.

⁸ Human Rights Council, “Access to justice for children,” Report of the United Nations High Commissioner for Human Rights, UN Doc. A/HRC/25/35, 16 December 2013, para. 4.

Cơ sở pháp lý chính là nền tảng quan trọng đầu tiên để đảm bảo sự tiếp cận tối công lý của mọi người, cơ sở pháp lý được xây dựng dựa trên các chuẩn mực xã hội quốc gia và quốc tế, từ đó tạo ra các khuôn khổ về quyền và nghĩa vụ pháp lý của công dân. Mọi người dân, đặc biệt là trẻ em có thể dựa vào những cơ sở pháp lý này để đòi hỏi những giải pháp khắc phục hợp pháp cho những thiệt hại hay bất công mà họ đã và đang gặp phải.

Đồng thời, *khuôn khổ thiết chế* là thiết chế để đưa nền tảng thứ nhất vào thực tiễn. “Một khuôn khổ bảo vệ pháp lý đầy đủ và phù hợp là cần thiết, nhưng chúng chỉ là lý thuyết nếu không có một hệ thống các cơ quan được thiết lập để thực hiện và bảo đảm việc thực hiện chúng một cách đúng đắn... Khuôn khổ thể chế về tiếp cận công lý không chỉ được tạo lập bởi hệ thống tư pháp chính quy (các tòa án, cơ quan công tố, cơ quan điều tra...) mà còn bởi hệ thống tư pháp không chính quy (informal justice system) và một hệ thống các cơ quan giám sát (oversight system, bao gồm các cơ quan dân cử, các tổ chức xã hội...). Nhiệm vụ của tất cả các hệ thống này là để hiện thực hóa những giải pháp công bằng cho các tranh chấp đã được quy định trong pháp luật chính thống và không chính thống. Mỗi cơ quan trong từng hệ thống này có những chức năng, nhiệm vụ khác nhau, và do đó, có vai trò khác nhau trong việc bảo đảm tiếp cận công lý.”⁹

Cuối cùng, nền tảng thứ ba là *khả năng cung cấp và đòi hỏi sự khắc phục đối với những bất công*. Nền tảng này phản ánh đến hai yếu tố cơ bản, “đó là sự hiểu biết pháp luật (*legal awareness*) của quần chúng và sự sẵn có cùng tính hiệu quả

của hệ thống trợ giúp và tư vấn pháp lý (*legal aid and legal counsel system*)”¹⁰. Theo tác giả, nền tảng thứ ba này đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong trường hợp trẻ em là nạn nhân của hoạt động mua bán người, bởi những trẻ em là nạn nhân thường được phát hiện khi những trẻ em đó đang ở một nơi xa lạ, không phải đất nước nơi mình sinh ra. Khi rơi vào trường hợp đó, trẻ em thường không có đủ hiểu biết để xác định được địa vị pháp lý và gặp nhiều rào cản trong tiếp cận công lý, ví dụ như hạn chế về ngôn ngữ, văn hóa, nhận thức pháp lý, sự xung đột giữa các chính sách nhập cư với việc xác định những lợi ích tốt nhất cho trẻ em, giới hạn về sự tương tác giữa trẻ em và người trợ giúp pháp lý do Nhà nước chỉ định, khó khăn trong việc tìm kiếm người giám hộ hợp pháp (trường hợp nạn nhân là trẻ em không có người giám hộ đi kèm). Nạn nhân là trẻ em phải đối mặt với nhiều cán bộ tư pháp, điều này có thể làm cho trẻ em cảm thấy sợ hãi và thiếu sự tin tưởng, thiếu hợp tác. Bởi những lý do này, trẻ là nạn nhân của mua bán người cần được hỗ trợ đặc biệt hơn để có thể vượt qua những khó khăn trẻ gặp phải. Trợ giúp pháp lý chính là yếu tố quan trọng trong bảo đảm tiếp cận công lý và quyền được áp dụng các biện pháp khắc phục hiệu quả, đặc biệt trong bối cảnh nạn nhân bị hạn chế về thông tin và các hình thức hỗ trợ, quan hệ cộng đồng còn yếu và gặp nhiều rào cản.

Tiếp cận công lý chính là quyền con người của trẻ em, giúp trẻ em tìm kiếm một giải pháp khắc phục hiệu quả đối với bản thân, đặc biệt trong trường hợp trẻ em trở thành nạn nhân của hoạt động mua bán người. Để thực hiện tốt những yếu tố bảo đảm cho trẻ có thể tiếp cận được công lý nêu trên đặt ra nhiều thách thức lớn, đòi

⁹ Vũ Công Giao (2009), *Tiếp cận công lý và nguyên lý của nhà nước pháp quyền*, Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, Luật học 25, tr.190.

¹⁰ Vũ Công Giao (2009), *Tlđđ*, tr.190.

hỏi sự nỗ lực của các quốc gia, các tổ chức quốc tế trong công tác phòng, chống tội phạm mua bán người nói chung và bảo đảm quyền đối với trẻ em là nạn nhân của mua bán người nói riêng.

3. Góc nhìn từ Vương quốc Anh trong bảo đảm công lý đối với nạn nhân là trẻ em trong các vụ án mua bán người

Khái quát tình hình nạn mua bán trẻ em ở Vương quốc Anh và mối liên hệ với Việt Nam

Vương quốc Anh¹¹ (sau đây gọi tắt là VQA) là một trong số các quốc gia có số lượng trẻ em là nạn nhân của mua bán người được tìm thấy rất lớn; những nạn nhân này chủ yếu đến từ một số quốc gia vùng châu Á, châu Phi, Đông Âu, trong đó quốc gia đứng đầu danh sách là Việt Nam. Theo số liệu báo cáo của Bộ Ngoại vụ Anh năm 2020, “trong tổng số 2,874 vụ mua bán người, có 246 nạn nhân là trẻ em được phát hiện đến từ Việt Nam”. Do vậy, giữa hai quốc gia Việt Nam và Anh có một sợi dây liên kết vô hình quan trọng trong công tác phòng, chống tội phạm mua bán người và mua bán trẻ em. Có một “lộ trình mua bán người” mà trong đó, Việt Nam chính là điểm xuất phát của đường dây tội phạm, và VQA chính là đích đến¹². Số liệu của Cơ quan Tội phạm quốc gia (National Crime Agency), VQA cho thấy con số nạn nhân là trẻ em của mua bán người đến từ Việt Nam vẫn tăng lên sau mỗi năm và chưa có dấu hiệu giảm¹³.

¹¹ Tên đầy đủ: Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ireland (United Kingdom of Great Britain and Northern Ireland).

¹² Lộ trình mua bán người giữa Việt Nam và Anh thường là xuất phát từ Việt Nam đi qua các quốc gia ở châu Á và châu Âu như Trung Quốc, Latvia, Nga, Belarus -> qua Ba Lan -> qua C.H.Séc -> qua Đức -> qua Pháp/Bỉ/Hà Lan -> điểm đến: Anh. (Trích: Báo cáo ECPAT..., tr.58)

¹³<http://www.nationalcrimeagency.gov.uk/>

Với số lượng nạn nhân của mua bán người cao, đặc biệt là trẻ em, cùng với hệ thống tư pháp ổn định, phát triển, VQA đã có những hành động quyết liệt để phòng chống và giảm thiểu tối đa số lượng tội phạm cũng như nạn nhân liên quan đến nạn mua bán người. Việc gia tăng sự thấu hiểu và sự hợp tác giữa hai quốc gia một cách hiệu quả sẽ mang lại nhiều giá trị quan trọng, góp phần hạn chế tội phạm và bảo đảm quyền con người và công lý đối với nạn nhân của nạn mua bán người nói chung và trẻ em nói riêng.

Bảo đảm công lý cho nạn nhân của mua bán trẻ em theo kinh nghiệm Vương quốc Anh (trình bày dựa trên các yếu tố nền tảng của tiếp cận công lý)

(1) Cơ sở pháp lý:

VQA được cấu tạo bao gồm bốn khu vực (England, Northern Ireland, Scotland, Wales), ngoài những Đạo luật chung áp dụng cho toàn bộ lãnh thổ thì mỗi khu vực cũng có những đạo luật riêng áp dụng trong phạm vi quản lý hành chính của khu vực đó. Trong hầu hết các văn bản pháp luật¹⁴ ở cả bốn khu vực, trẻ em được xác định là người dưới 18 tuổi. Quy định này có sự tương đồng với hầu hết các Công ước quốc tế có liên quan liên quan đến trẻ em và mua bán người. Phòng chống nạn mua bán người là một trong những vấn đề quan trọng được Chính phủ Anh quan tâm và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản dưới luật và những bộ chỉ dẫn liên quan trực tiếp đến phòng, chống mua bán trẻ em nhằm chống lại vấn nạn này, cụ thể như sau:

[publications/national-referral-mechanism-statistics](https://www.gov.uk/government/publications/national-referral-mechanism-statistics)

¹⁴ The Children Act 1989, The Children (Northern Ireland) Order 1995; the Children and Young People (Scotland) Act 2014; the Social Services and Well-being (Wales) Act 2014, <<https://learning.nspcc.org.uk/child-protection-system/children-the-law#article-top>>

Loại văn bản	Khu vực /Cơ quan ban hành	Tên văn bản
Công ước/ Hướng dẫn quốc tế	Ủy hội châu Âu	Công ước về hành động chống mua bán người
		Chỉ thị số 2011/36/EU về phòng chống mua bán người và bảo vệ nạn nhân
Đạo Luật	Vương quốc Anh	Đạo luật về Biên giới, Công dân và Nhập cư năm 2009 (The Borders, Citizenship and Immigration Act 2009)
	England và Wales	Quy định về Mua bán người để bóc lột năm 2013 (the Trafficking People for Exploitation Regulations 2013)
		Đạo luật về Nô lệ hiện đại năm 2015 (The Modern Slavery Act 2015),
	Northern Ireland	Đạo luật về Mua bán người và Bóc lột (Tư pháp hình sự và Hỗ trợ nạn nhân) năm 2015 [The Human trafficking and Exploitation (Criminal Justice and Support for Victims) Act]
	Scotland	Đạo luật về mua bán người và bóc lột năm 2015 (The Human trafficking and Exploitation Act 2015)
	Vương quốc Anh	Đạo luật Bảo vệ sự tự do năm 2012 (the Protection of Freedoms Act 2012)
Bộ chỉ dẫn	Bộ nội vụ, Vương quốc Anh	Bộ chỉ dẫn về Nâng cao nhận thức về nô lệ thời hiện đại và xác minh danh tính nạn nhân năm 2017 (the Modern slavery awareness and victim identification guidance)
	England	Hướng dẫn về Chăm sóc trẻ em nhận cư không có người giám hộ và trẻ em là nạn nhân của nô lệ hiện đại năm 2017 (Guidance for Care of unaccompanied migrant children and child victims of modern slavery 2017)
		Hướng dẫn Bảo vệ trẻ em bị buôn bán năm 2011 (Safeguarding children who may have been trafficked 2011)
	Northern Ireland	Thỏa thuận làm việc vì phúc lợi và bảo vệ trẻ em là nạn nhân mua bán người năm 2011 (Working arrangements for the welfare and safeguarding of child victims of human trafficking 2011)
	Scotland	Chỉ dẫn Bảo vệ trẻ em ở Scotland bị mua bán năm 2009 và Hướng dẫn liên ngành về mua bán trẻ em năm 2013 (Safeguarding children in Scotland who may have been trafficked 2009 and Inter-agency guidance for child trafficking 2013)
		Wales

Bên cạnh các cơ sở pháp lý của khu vực và quốc gia, VQA cũng là thành viên của LHQ, Liên minh châu Âu - tham gia và trở thành thành viên của các Hiệp ước quan trọng về phòng, chống mua bán trẻ em và bảo vệ trẻ em khác do LHQ và Liên minh châu Âu triển khai.

Tất cả những cơ sở pháp lý này sẽ

được bảo đảm, thực thi và áp dụng vào thực tiễn thông qua các thiết chế trong xã hội, bao gồm các cơ quan, tổ chức chính phủ và các tổ chức xã hội khác. Các thiết chế đó chính là nền tảng quan trọng thứ hai trong bảo đảm tiếp cận công lý đối với người dân nói chung và đối với trẻ em là nạn nhân mua bán người nói riêng.

(2) Khuôn khổ thiết chế

Theo hướng giải thích mới về tiếp cận công lý của UNDP thì tiếp cận công lý không chỉ giới hạn trong việc đảm bảo các quyền liên quan đến xét xử mà phạm vi của nó đã được mở rộng ra rất nhiều. Ngoài đảm bảo những quyền liên quan đến xét xử thì còn phải đảm bảo các quyền khác (ví dụ như quyền được bảo vệ tính mạng, nhân phẩm, danh dự, sức khỏe; quyền được tiếp cận thông tin; quyền được trợ giúp pháp lý;...) để chung quy lại có thể cung cấp được một sự đền bù xác đáng cho những người chịu thiệt hại đã phải gánh chịu.

Do vậy, các thiết chế tham gia vào chuỗi các hoạt động bảo vệ công lý cho nạn nhân mua bán người không chỉ có Tòa án, Viện Công tố, Cảnh sát mà còn có sự tham gia tích cực của các thiết chế chính thức như Chính phủ, Bộ Nội vụ, Cơ quan Biên giới Anh (UKBA), Cơ quan Tội phạm Quốc gia (NCA), Cơ chế Giới thiệu Quốc gia (NRM), Sở Y tế, Sở Giáo dục, Cơ quan Phòng chống tội phạm nguy hiểm có tổ chức (SOCA), Văn phòng Nước ngoài và Khối thịnh vượng chung (FCO), Cơ quan Phát triển quốc tế (DfID); Và một số các thiết chế xã hội khác như: Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc ở Anh (UNICEF UK), Hội chữ thập đỏ (BRC), Hiệp hội quốc gia về phòng chống hành vi tàn ác với trẻ em (NSPCC), Tổ chức Chống mua bán người để bảo vệ trẻ em (ECPAT), Tổ chức Ân xá quốc tế tại Anh (Amnesty international UK), Tổ chức chống nô lệ quốc tế (Anti-Slavery International)... Các thiết chế nhà nước và thiết chế xã hội đã cùng nhau phối hợp thực hiện các hoạt động với mục đích nhằm đảm bảo khả năng cung cấp cũng như nâng cao khả năng đòi hỏi sự

khắc phục đối với những bất công mà nạn nhân mua bán người nói chung và mua bán trẻ em nói riêng phải gánh chịu. Các thiết chế chính thức đã tập trung vào các hoạt động chung nhằm chống lại nạn mua bán người và đồng thời hỗ trợ, chăm sóc nạn nhân - Chiến lược chung của Chính phủ đó là để đảm bảo: (1) Nâng cao năng lực định danh và chăm sóc nạn nhân; (2) Tăng cường phản ứng nhanh; (3) Nâng cao hiệu quả hoạt động khu vực biên giới; (4) Nâng cao hiệu quả phối hợp thực thi pháp luật; (5) Bảo vệ các nạn nhân của hoạt động mua bán trẻ em được phát hiện và tìm thấy trên lãnh thổ VQA. Nhìn vào những mục tiêu chiến lược này có thể thấy VQA tập trung vào ba vấn đề chính, đó là công tác ngăn chặn hoạt động mua bán trẻ em, nâng cao khả năng định danh và bảo vệ nạn nhân của hoạt động này.

Chi tiết các hoạt động được thể hiện cụ thể trong Báo cáo của Chính phủ về Chiến lược phòng chống mua bán người¹⁵, có thể thấy Chính phủ Anh mà trong đó cụ thể là các cơ quan như Bộ Nội vụ, Cơ quan Biên giới Anh, Cơ chế Chuyển tuyến Quốc gia, Cảnh sát, Sở Giáo dục, Sở Y tế và các cơ quan tổ chức liên quan khác phối hợp thực hiện các hoạt động phòng, chống mua bán người nói chung và bảo vệ trẻ em là nạn nhân mua bán người nói riêng. Các hoạt động đó tập trung nhiều đến mục đích phòng chống, giải quyết các vấn đề nguồn con và bảo vệ, chăm sóc trẻ em là nạn nhân, giải quyết các vấn đề về hậu quả của hoạt động mua bán trẻ em. Đây được xem như là vấn đề “gốc rễ” và vấn

¹⁵ UK Government (2011), *Human Trafficking: The Government's Strategy*, https://assets.publishing.service.gov.uk/government/uploads/system/uploads/attachment_data/file/97845/human-trafficking-strategy.pdf.

để “ngọn” của chuỗi hoạt động phòng chống mua bán người. Thông qua việc xác định đúng trọng tâm hoạt động, các thiết chế chính thức hay các thiết chế xã hội sẽ định hướng được hoạt động; tương ứng với các mục tiêu hoạt động của Chiến lược là những hoạt động cụ thể được thực hiện bởi các tổ chức chính phủ và phi chính phủ, cá nhân và các tổ chức khác nhằm đảm bảo các quyền thuộc về nạn nhân, đảm bảo quyền cho nạn nhân cũng chính là đảm bảo sự tiếp cận đến công lý cho chính họ.

(3) Khả năng cung cấp và đòi hỏi sự khắc phục đối với những thiệt hại mà nạn nhân đã trải qua

Nạn nhân của mua bán người là một trong những chủ thể được cung cấp các dịch vụ tư vấn pháp lý miễn phí. Có nhiều hình thức để nạn nhân có thể tìm kiếm và đạt được sự trợ giúp từ các tổ chức của Chính phủ và các tổ chức xã hội khác, như là:

Cơ chế Chuyển tuyến Quốc gia (NRM)

Trong khuôn khổ các hoạt động hỗ trợ nạn nhân mua bán người thì không thể không nói đến vai trò chủ chốt của NRM. Cơ chế này được xem như là một quy trình đặc thù do Chính phủ thiết lập theo tinh thần của Công ước của Hội đồng Châu Âu về Hoạt động chống mua bán người (2008) nhằm mục đích chính là để xác định các nạn nhân bị mua bán và hỗ trợ, bảo vệ các nạn nhân của nạn mua bán người ở VQA.

Quy trình này được thực hiện cụ thể như sau: Nạn nhân hoặc những người phát hiện ra nạn nhân có thể trình báo đến các “cơ quan phản hồi ban đầu” về tình trạng của mình hoặc của người khác. Các cơ quan phản hồi ban đầu này có thể là các thiết chế chính thức như Cảnh sát,

lực lượng Biên phòng, chính quyền địa phương và các tổ chức phi chính phủ. Những cơ quan này sau khi nhận được thông tin, sàng lọc và thu thập thông tin sẽ giới thiệu những trường hợp này sang với quy trình của NRM.

Sau khi được tiếp nhận, các trường hợp nạn nhân được xem xét sẽ trải qua hai bước quyết định:

(1) Xác định “cơ sở phù hợp” (reasonable grounds)

Các bộ phận có thẩm quyền thuộc NRM sẽ nghiên cứu và quyết định trong vòng 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được giấy giới thiệu từ những cơ quan phản hồi ban đầu. NRM phối hợp chặt chẽ với Bộ Nội vụ, NCA và UK Visas để xác định những “cơ sở phù hợp”, từ đó xác định một người có phải là nạn nhân hay không. Trường hợp nào thỏa mãn các căn cứ phù hợp thì sẽ được chuyển sang giai đoạn xem xét thứ hai, gọi là giai đoạn xác định “cơ sở kết luận”.

(2) Xác định “cơ sở kết luận” (conclusive grounds)

Quá trình này kéo dài 45 ngày, trong thời gian này NRM sẽ tiến hành xác minh chi tiết tình trạng và hồ sơ nạn nhân, nếu đạt đủ điều kiện thì quy trình sẽ cho phép kéo dài thêm 45 ngày nữa để hỗ trợ chuyển tiếp. Giai đoạn này đồng thời cũng được xem là giai đoạn hỗ trợ hồi phục đối với nạn nhân, bởi nạn nhân sẽ được đảm bảo tiếp cận và đảm bảo về chỗ ở sạch sẽ và an toàn, chăm sóc sức khỏe về cả thể chất và tinh thần, tư vấn pháp lý (về các vấn đề như bồi thường, nhập cư...), hỗ trợ phiên dịch ngôn ngữ và đưa ra quyết định về việc có hỗ trợ quá trình điều tra và truy tố đối với tội phạm mua bán người hay không.

Nạn nhân là người nước ngoài (không phải công dân Anh Quốc) không tự động được cấp quyền lưu trú tại Anh, mỗi trường hợp đều được xem xét kỹ càng. Kết quả sau khi được Chính phủ xem xét, nạn nhân có thể có thể gặp những trường hợp sau:

- Tiếp tục ở lại VQA trong vòng một năm nếu tham gia hợp tác điều tra tội phạm mua bán người cùng cơ quan cảnh sát. Trường hợp xét thấy cần thiết, Chính phủ có thể gia hạn thời gian này.

- Hỗ trợ thủ tục và tài chính để giúp quay lại quê hương nếu họ không được cho tị nạn hoặc cấp quyền lưu trú tại VQA.

- Nếu nạn nhân không được cho tị nạn hoặc cấp quyền lưu trú tại VQA, nạn nhân có thể yêu cầu sự trợ giúp từ hệ thống trợ giúp pháp lý hoặc sự trợ giúp của các tổ chức phi chính phủ để chứng minh với Bộ Nội vụ và các cơ quan có thẩm quyền về các rủi ro nạn nhân có thể phải đối mặt nếu nạn nhân quay trở lại quê hương họ (ví dụ bị những kẻ trong đường dây mua bán làm hại,...) để nộp hồ sơ xin tị nạn.

- Nếu nạn nhân có đủ điều kiện để được cho phép ở lại dưới dạng tị nạn, được cấp quyền cư trú thì nạn nhân là trẻ em sẽ được phân công người giám hộ, hỗ trợ tài chính cho sinh hoạt hằng ngày và giáo dục, y tế. Cho đến khi trẻ đủ 18 tuổi trở lên, trẻ có thể được ra ở riêng tại các khu nhà ở xã hội, được chu cấp một khoản tiền cố định hằng tháng, được đáp ứng các nhu cầu về học tập, chăm sóc y tế, và chịu sự quản lý của chính quyền địa phương trong suốt thời gian đó.

- Sau 05 năm kể từ thời điểm trẻ được chính thức cho phép tị nạn và sinh sống ở VQA, nếu thỏa mãn các điều kiện trong thời gian thử thách 05 năm đó, trẻ có thể

làm hồ sơ xin nhập tịch và trở thành công dân Anh Quốc.

Các hình thức trợ giúp khác

- Ủy ban Trẻ em thuộc Hội đồng Người tị nạn (RCCP)¹⁶: RCCP cung cấp các dịch vụ hỗ trợ đối với trẻ em (không có người đi cùng) xin tị nạn tại VQA, dịch vụ này được cung cấp thông qua các hình thức như: (i) Tạo điều kiện để giúp nạn nhân tiếp cận đại diện pháp lý; (ii) Tư vấn và hỗ trợ nạn nhân trong quá trình xin tị nạn; (iii) Đi cùng với trẻ (nếu cần thiết) đến các cuộc phỏng vấn, các phiên điều trần tại Tòa án và các Hội đồng xem xét việc tị nạn; (iv) Đi cùng trẻ em (nếu cần thiết) để làm việc với các tổ chức khác như về sức khỏe, các dịch vụ phúc lợi xã hội khác.

- Tư vấn pháp lý và Đại diện pháp luật: Tòa án có thể sẽ chỉ định một luật sư công để hỗ trợ, hướng dẫn để đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho trẻ trong một số trường hợp như: Nộp đơn xin nhà ở, tư vấn pháp lý và đại diện pháp lý cho trẻ trong quá trình xin tị nạn.

- Phân công một cán bộ Tòa án phụ trách bảo vệ quyền lợi cho trẻ em là nạn nhân: Một cán bộ Tòa án sẽ được phân công hỗ trợ, hướng dẫn và giúp đỡ trẻ trong quá trình thực hiện các thủ tục tố tụng. Tuy nhiên, cán bộ tòa án không tham gia hỗ trợ trong các giai đoạn xin tị nạn ban đầu, chỉ cho đến khi UKBA phỏng vấn hoặc trước phiên Tòa xin tị nạn thì cán bộ tòa án mới bắt đầu tham gia.

- Phân công Người giám hộ hoặc Người giám hộ đặc biệt thực hiện các

¹⁶ Bộ Nội Vụ Anh (2008), *Home Secretary Moves to Refit the Council Of Europe Convention Against Trafficking in 2008*, truy cập <<http://press.homeoffice.gov.uk/press-releases/Trafficking>>

quyền hạn giống như bố mẹ của nạn nhân trong các phiên điều trần: Người giám hộ được phân công và chỉ định bởi Tòa án, trường hợp trẻ không có người lớn đi cùng, trẻ được phân công người giám hộ, và người giám hộ sẽ chịu trách nhiệm như bố mẹ của đứa trẻ.

Sự giúp đỡ từ các Tổ chức xã hội khác

Trường hợp trẻ em là nạn nhân không tìm kiếm sự giúp đỡ chính thức từ các tổ chức chính phủ thì trẻ vẫn có thể tiếp cận và tìm kiếm sự trợ giúp từ các tổ chức như: BEACON, ECPAT, NSPCC, AFRUCA, Quỹ Mua bán người (Human Trafficking Foundation), UNICEF UK, Tổ chức Ân xá,...

Những tổ chức này sẽ hoạt động phối hợp với các cơ quan chính phủ để phát hiện đường dây mua bán người, phát hiện nạn nhân, hỗ trợ chăm sóc và bảo vệ nạn nhân thông qua một số hoạt động cụ thể như: Phân công người trợ giúp nạn nhân, giới thiệu nạn nhân tới những chuyên gia tư vấn hợp lý, hỗ trợ phục hồi, hỗ trợ bảo đảm an ninh cá nhân, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp đối với nạn nhân, ...

4. Kết luận

Trong Báo cáo của Chính phủ về tình hình phòng chống mua bán người ở Vương Quốc Anh năm 2020¹⁷, Chính phủ VQA đã cơ bản đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn tối thiểu để xóa bỏ nạn mua bán người. Chính phủ vẫn đã và đang tiếp tục thể hiện những nỗ lực nghiêm túc và bền vững trong suốt thời gian dài. Mặc dù Chính phủ đã đáp ứng các tiêu chuẩn hoạt động tối thiểu, các cơ chế bảo vệ đối với nạn nhân là trẻ em

vẫn cần được tăng cường quan tâm và nguồn lực hơn nữa. Chính phủ tự nhận thấy hoạt động chăm sóc dài hạn và quá trình hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng đối với nạn nhân vẫn còn chưa đủ và cần được đảm bảo tính hiệu quả trong thực tế nhiều hơn nữa.

Bảo đảm công lý chưa bao giờ là vấn đề dễ dàng, nó luôn là thách thức đối với mọi quốc gia, đặc biệt là đối với trẻ em là nạn nhân của hoạt động mua bán người. Tình hình tội phạm mua bán người ngày càng gia tăng cả về số lượng, quy mô lẫn tính chất mức độ nguy hiểm, điều này sẽ đặt ra nhiều bài toán khó đối với các quốc gia và cả thế giới trong công cuộc phòng và chống mua bán người. Với sự hiểu biết và kinh nghiệm của tác giả, tác giả đã lựa chọn VQA để phân tích bởi tác giả cho rằng, VQA là một trong những quốc gia có số lượng trẻ em là nạn nhân của mua bán người khá lớn, và quan trọng hơn những gì nước Anh đã nỗ lực thực hiện trong gần hai thập kỉ qua đã được thể hiện một cách khái quát ở trên, xứng đáng để các quốc gia khác nghiên cứu và xem xét học tập, áp dụng. Trẻ em là đối tượng thuộc nhóm yếu thế, do đó, việc đảm bảo tiếp cận công lý đối với trẻ em sẽ có những đặc thù nhất định. Tuy nhiên, nhìn chung, để đảm bảo quyền tiếp cận công lý cho mọi người nói chung hay trẻ em là nạn nhân của mua bán người nói riêng cũng cần phải thỏa mãn các yếu tố cấu thành quan trọng để đảm bảo quyền tiếp cận công lý. Một khi các yếu tố cấu thành được bảo đảm thì khả năng tìm kiếm công lý, hay nói cách khác khả năng tìm kiếm sự đền bù đối với những thiệt hại mà nạn nhân đã chịu đựng sẽ dễ dàng đạt được./.

¹⁷ Truy cập: <https://www.state.gov/reports/2020-trafficking-in-persons-report/united-kingdom/>